

Số: 507 /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng
quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường và Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính về trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường; gia hạn, điều chỉnh nội dung, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Thứ trưởng;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- Lưu: VT, TCMT, PC

(Handwritten initials)

BỘ TRƯỞNG

(Handwritten signature)
Nguyễn Minh Quang

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 507/QĐ-BTNMT ngày 31 tháng 3 năm 2014
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
Thủ tục hành chính cấp Trung ương			
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường	Môi trường	Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường
2	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường	Môi trường	Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường
3	Điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường	Môi trường	Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường
4	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường	Môi trường	Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

I. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường

1. Trình tự thực hiện

1.1. Nộp hồ sơ: Tổ chức nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường đến Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

1.2. Kiểm tra hồ sơ: Tổng cục Môi trường xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, Tổng cục Môi trường thông báo cho tổ chức biết và hoàn thiện hồ sơ. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Tổng cục Môi trường có văn bản tiếp nhận hồ sơ và tổ chức thẩm định.

1.3. Thẩm định hồ sơ: Tổng cục Môi trường thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường.

1.4. Thông báo kết quả thẩm định

- Tổ chức đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận: Căn cứ kết quả thẩm định, Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, ban hành Quyết định chứng nhận kèm theo Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường cho tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận.

- Tổ chức không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận: Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường thông báo bằng văn bản về việc không cấp Giấy chứng nhận cho tổ chức và nêu rõ lý do.

2. Cách thức thực hiện

2.1. Nộp hồ sơ: Tổ chức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2.2. Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: Tổng cục Môi trường trả kết quả cho tổ chức đăng ký chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ

Tổ chức lập 02 bộ Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường, mỗi bộ bao gồm:

- 01 bản chính văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (theo Mẫu số 1, Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 27/2013/NĐ-CP);

- 01 bản chính hồ sơ năng lực của tổ chức (theo Mẫu số 2, Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 27/2013/NĐ-CP).

4. Thời hạn giải quyết

4.1. Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ: Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ.

4.2. Thời hạn thẩm định hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận: Trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày làm việc kể từ ngày có văn bản tiếp nhận hồ sơ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- Cơ quan được uỷ quyền thực hiện: Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định chứng nhận kèm theo Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (theo Mẫu số 1, Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 42/2013/TT-BTNMT).

8. Phí, lệ phí

8.1. Phí thẩm định hồ sơ: Chưa quy định.

8.2. Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: Chưa quy định

9. Tên các mẫu đơn

- Mẫu số 1: Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 27/2013/NĐ-CP);

- Mẫu số 2: Hồ sơ năng lực của tổ chức đề nghị chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 27/2013/NĐ-CP);

- Mẫu số 1: Mẫu Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 42/2013/TT-BTNMT).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính

10.1. Điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường trong lĩnh vực quan trắc tại hiện trường

Tổ chức được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường trong lĩnh vực quan trắc tại hiện trường phải có đủ các điều kiện sau đây:

- Có Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận hoạt động khoa học và công nghệ hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đầu tư do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp trong đó có hoạt động quan trắc môi trường.

- Có đủ điều kiện về nhân lực thực hiện hoạt động quan trắc hiện trường theo quy định sau đây:

+ Người đứng đầu của tổ chức phải có trình độ từ đại học trở lên;

+ Có đủ số lượng cán bộ thực hiện hoạt động quan trắc tại hiện trường theo các thành phần môi trường và thông số quan trắc đề nghị chứng nhận;

+ Phải có người trực tiếp phụ trách đội quan trắc tại hiện trường có trình độ đại học trở lên với một trong các chuyên ngành về môi trường, hóa học, sinh học, lâm nghiệp, thổ nhưỡng, vật lý hạt nhân, phóng xạ, địa lý, địa chất và có tối thiểu 24 tháng kinh nghiệm trong lĩnh vực quan trắc môi trường;

+ Cán bộ thực hiện quan trắc tại hiện trường tối thiểu phải có trình độ sơ cấp tương ứng với ngạch quan trắc viên sơ cấp tài nguyên môi trường. Trong đó, số cán bộ có trình độ sơ cấp chiếm không quá 30% đội ngũ cán bộ quan trắc tại hiện trường.

- Có đủ điều kiện về trang thiết bị và cơ sở vật chất thực hiện hoạt động quan trắc tại hiện trường theo quy định sau đây:

+ Có các trang thiết bị, dụng cụ và hóa chất đủ để thực hiện việc lấy mẫu, bảo quản mẫu và đo, thử nghiệm và phân tích tại hiện trường các thành phần môi trường, thông số quan trắc môi trường đề nghị chứng nhận theo đúng phương pháp quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

+ Có quy trình bảo quản, sử dụng an toàn, bảo dưỡng và kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc quy định của nhà sản xuất;

+ Có quy trình sử dụng, vận hành tất cả các thiết bị lấy và bảo quản mẫu, đo, thử nghiệm và phân tích tại hiện trường;

+ Trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ và an toàn lao động cho cán bộ khi thực hiện nhiệm vụ quan trắc tại hiện trường;

+ Có trụ sở làm việc và đủ diện tích đặc thù để bảo đảm chất lượng công tác quan trắc tại hiện trường và quản lý số liệu, kết quả quan trắc.

10.2. Điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường trong lĩnh vực phân tích môi trường

Tổ chức được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường trong lĩnh vực phân tích môi trường phải có đủ các điều kiện theo quy định sau đây:

- Có Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận hoạt động khoa học và công nghệ hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đầu tư do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp trong đó có hoạt động quan trắc môi trường.

✍

- Có đủ điều kiện về nhân lực thực hiện hoạt động phân tích môi trường theo quy định sau đây:

+ Người đứng đầu của tổ chức phải có trình độ từ đại học trở lên;

+ Có đủ số lượng cán bộ được đào tạo thích hợp để thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi phân tích môi trường đề nghị chứng nhận;

+ Người quản lý phòng thí nghiệm phải có trình độ đại học trở lên với một trong các chuyên ngành về hóa học, môi trường, sinh học, thổ nhưỡng, vật lý hạt nhân, phóng xạ, địa lý, địa chất và phải có tối thiểu 05 năm kinh nghiệm đối với trường hợp có trình độ đại học, 03 năm kinh nghiệm đối với trường hợp có trình độ Thạc sỹ, 02 năm kinh nghiệm đối với trường hợp có trình độ Tiến sỹ trong lĩnh vực phân tích môi trường;

+ Trưởng nhóm phân tích môi trường tối thiểu phải có trình độ đại học trở lên với một trong các chuyên ngành về hóa học, môi trường, sinh học, thổ nhưỡng, vật lý hạt nhân, phóng xạ và có tối thiểu 18 tháng kinh nghiệm trong lĩnh vực phân tích môi trường đề nghị chứng nhận hoặc có khả năng sử dụng thành thạo tối thiểu một thiết bị chuyên sâu của phòng thí nghiệm;

+ Cán bộ bảo đảm chất lượng và kiểm soát chất lượng phòng thí nghiệm phải có trình độ đại học trở lên với một trong các chuyên ngành về hóa học, môi trường, sinh học, thổ nhưỡng, vật lý hạt nhân, phóng xạ và phải có tối thiểu 03 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực phân tích môi trường;

+ Cán bộ phòng thí nghiệm, trừ người quản lý phòng thí nghiệm, trưởng nhóm phân tích và cán bộ bảo đảm chất lượng và kiểm soát chất lượng, phải có trình độ trung cấp trở lên, được đào tạo trong lĩnh vực phân tích môi trường đề nghị chứng nhận.

- Có đủ điều kiện về trang thiết bị và cơ sở vật chất thực hiện hoạt động phân tích môi trường theo quy định sau đây:

+ Có trang thiết bị, dụng cụ và hóa chất đủ để thực hiện việc phân tích các thông số môi trường của các thành phần môi trường đề nghị chứng nhận bảo đảm độ chính xác theo phương pháp phân tích theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

+ Có quy trình bảo quản, sử dụng an toàn, bảo dưỡng và kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị phân tích theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc quy định của nhà sản xuất;

+ Có quy trình sử dụng, vận hành tất cả các thiết bị phân tích môi trường;

+ Có đầy đủ các phương tiện bảo hộ và an toàn lao động cho cán bộ thực hiện nhiệm vụ phân tích môi trường;

+ Có quy trình bảo quản, sử dụng hóa chất, các chuẩn đo, các mẫu chuẩn và xử lý, lưu mẫu phân tích theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc quy định của nhà sản xuất;

+ Có trụ sở làm việc, đủ diện tích đặc thù để bảo đảm chất lượng công tác phân tích môi trường và phải bảo đảm duy trì tốt điều kiện môi trường phòng thí

nghiệm (về ánh sáng, nguồn điện, độ ẩm, nhiệt độ, vô trùng, chế độ thông gió) theo yêu cầu của phép phân tích do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định hoặc yêu cầu của nhà sản xuất;

+ Có các biện pháp bảo đảm vệ sinh công nghiệp, an toàn phòng cháy, chữa cháy và tuân thủ nghiêm ngặt việc thu gom, xử lý chất thải phòng thí nghiệm theo đúng quy định của pháp luật.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Nghị định số 27/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định điều kiện của tổ chức hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường;

- Thông tư số 42/2013/TT-BTNMT ngày 03 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc thẩm định điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường và mẫu giấy chứng nhận. ✍

Mẫu số 1. Mẫu đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường

(Ban hành kèm theo Nghị định số 27/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2013)

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm 20 ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG**

Kính gửi: Tổng cục Môi trường.

Căn cứ Nghị định số/2013/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2013 của Chính phủ quy định điều kiện của tổ chức hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường,

1. Tên tổ chức:
2. Người đại diện: Chức vụ:
3. Địa chỉ:
4. Số điện thoại: Số fax:
- Địa chỉ Email:
5. Lĩnh vực đề nghị chứng nhận:
 - a) Quan trắc hiện trường:
 - b) Phân tích môi trường:
6. Phạm vi, thành phần môi trường đề nghị chứng nhận:
 - a) Nước (phụ lục thông số quan trắc, phân tích gửi kèm theo)
 - Nước mặt
 - Nước thải
 - Nước dưới đất
 - Nước mưa
 - Phóng xạ trong nước
 - Nước biển
 - Khác:
 - b) Không khí (phụ lục thông số quan trắc, phân tích gửi kèm theo)
 - Không khí xung quanh
 - Khí thải công nghiệp
 - Không khí môi trường lao động
 - Phóng xạ trong không khí
 - Khác:
 - c) Đất (phụ lục thông số quan trắc, phân tích gửi kèm theo)
 - d) Chất thải rắn (phụ lục thông số quan trắc, phân tích gửi kèm theo)
 - đ) Đa dạng sinh học (phụ lục thông số quan trắc, phân tích gửi kèm theo)
7. Hồ sơ đề nghị chứng nhận, gồm:

.....
(Tên tổ chức) cam đoan toàn bộ các thông tin trong hồ sơ là đúng sự thật và sẽ thực hiện đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và mọi quy định về chứng nhận.

Tổ chức cam kết tuân thủ mọi quy định kỹ thuật về quy trình, phương pháp quan trắc môi trường do Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định; xây dựng, thực hiện và duy trì chương trình bảo đảm chất lượng phù hợp với phạm vi hoạt động quan trắc môi trường. Tổ chức xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam nếu vi phạm các quy định về chứng nhận và quan trắc môi trường.

Tổ chức sẵn sàng được đánh giá kể từ ngày tháng năm

Đề nghị Tổng cục Môi trường xem xét, cấp Giấy chứng nhận./.

LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Mẫu số 2. Hồ sơ năng lực của tổ chức đề nghị chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường

(Ban hành kèm theo Nghị định số 27/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2013)

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm 20 ...

**HỒ SƠ NĂNG LỰC CỦA
TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN
HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG**

A. THÔNG TIN CHUNG

I. Tên tổ chức đề nghị chứng nhận

Địa chỉ:

Số điện thoại: Số Fax:

Địa chỉ Email Website

II. Cơ quan chủ quản

Địa chỉ:

Số điện thoại: Số Fax:

Địa chỉ Email Website

III. Lãnh đạo đơn vị

Địa chỉ:

Số điện thoại: Số Fax:

Địa chỉ Email:

IV. Người liên lạc

Địa chỉ:

Số điện thoại: Số Fax:

Địa chỉ Email

(Bản chính hoặc bản sao có chứng thực Quyết định của cấp có thẩm quyền quy định chức năng, nhiệm vụ của tổ chức hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; trường hợp là doanh nghiệp nước ngoài phải có Quyết định thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh tại Việt Nam gửi kèm theo).

B. THÔNG TIN VỀ NĂNG LỰC

I. Lĩnh vực quan trắc hiện trường

1. Số mẫu tiến hành (đối với đơn vị đã đi vào hoạt động)

- Số mẫu tiến hành (tính trung bình của 3 năm gần nhất):
mẫu/năm

(Liệt kê theo từng thành phần môi trường đề nghị chứng nhận)

- Nguồn mẫu (tích vào ô trống nếu thích hợp):

+ Nội bộ Chiếm %

+ Khách hàng bên ngoài Chiếm %

2. Nhân sự

4

- Danh sách cán bộ quan trắc:

Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức vụ (trong tổ chức)	Trình độ	Số năm công tác trong ngành

(Bản sao có chứng thực các văn bằng, chứng chỉ và hợp đồng lao động hoặc quyết định tuyển dụng kèm theo).

3. Danh mục thiết bị (hiện có)

TT	Tên thiết bị	Đặc tính kỹ thuật chính	Mục đích sử dụng	Mã hiệu	Hãng/nước sản xuất	Ngày nhận	Ngày sử dụng	Tần suất kiểm tra	Tần suất hiệu chuẩn	Nơi hiệu chuẩn

- Điều kiện phòng bảo quản thiết bị:

+ Nhiệt độ: °C ± °C

+ Độ ẩm: % ± %

+ Điều kiện khác:

4. Thông số và các phương pháp đo, phân tích tại hiện trường

TT	Tên thông số	Thành phần môi trường	Tên/số hiệu phương pháp sử dụng	Dải đo

5. Điều kiện về trụ sở, diện tích làm việc

- Trụ sở làm việc: Có Không

- Tổng diện tích: m²;

+ Phòng làm việc: m²;

+ Phòng chuẩn bị trước khi đi quan trắc hiện trường: m²;

+ Phòng bảo quản thiết bị, dụng cụ: m²;

+ Phòng xử lý và lưu trữ số liệu: m²;

+ Khu phụ trợ: m²

6. Các tài liệu kèm theo

- Sổ tay chất lượng

- Phương pháp quan trắc, phân tích tại hiện trường/hiệu chuẩn

- Các tài liệu liên quan khác: (đề nghị liệt kê)

II. Lĩnh vực phân tích môi trường

1. Số mẫu tiến hành (đối với đơn vị đã đi vào hoạt động)

- Số mẫu tiến hành (tính trung bình của 3 năm gần nhất): mẫu/năm

(Liệt kê theo từng thành phần môi trường đăng ký chứng nhận)

- Nguồn mẫu (tích vào ô tương ứng):

+ Nội bộ Chiếm %

+ Khách hàng bên ngoài Chiếm %

2. Nhân sự

- Danh sách cán bộ phòng thí nghiệm:

Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức vụ	Trình độ	Số năm công tác trong ngành

(Bản sao có chứng thực các văn bằng, chứng chỉ và hợp đồng lao động hoặc quyết định tuyển dụng kèm theo)

3. Tiện nghi và môi trường

- Đề nghị cung cấp sơ đồ mặt bằng phòng thí nghiệm và vị trí các thiết bị phân tích

- Điều kiện môi trường phòng thí nghiệm:

+ Nhiệt độ: °C ± °C

+ Độ ẩm: % ± %

4. Danh mục thiết bị (hiện có)

TT	Tên thiết bị	Đặc tính kỹ thuật chính	Mục đích sử dụng	Mã hiệu	Hãng/nước sản xuất	Ngày nhận	Ngày sử dụng	Tần suất kiểm tra	Tần suất hiệu chuẩn	Nơi hiệu chuẩn

5. Thông số và các phương pháp phân tích

TT	Tên thông số	Loại mẫu	Tên/số hiệu phương pháp sử dụng	Giới hạn phát hiện/Phạm vi đo	Độ không đảm bảo đo

6. Điều kiện về trụ sở, diện tích làm việc

- Trụ sở làm việc: Có Không

- Tổng diện tích:m²;

+ Phòng làm việc: m²;

+ Phòng xử lý và phân tích mẫu: m²;

+ Phòng bảo quản thiết bị, dụng cụ: m²;

+ Kho chứa mẫu: m²;

+ Kho hóa chất: m²;

+ Phòng đặt cân:m²;

+ Khu phụ trợ: m².

(Kèm theo sơ đồ vị trí địa lý và sơ đồ bố trí trang thiết bị phân tích của phòng thí nghiệm).

7. Các tài liệu kèm theo

- Sổ tay chất lượng
- Báo cáo đánh giá nội bộ phòng thí nghiệm của lần gần nhất
- Danh mục hồ sơ, phương pháp thử/hiệu chuẩn/giám định nội bộ
- Danh mục các thủ tục, quy trình, hồ sơ thực hiện bảo đảm chất lượng và bảo đảm chất lượng
- Danh mục các tài liệu liên quan khác:

8. Phòng thí nghiệm đã được chứng nhận/công nhận trước đây:

Có Chưa

(Nếu có, đề nghị photo bản sao có chứng thực các chứng chỉ kèm theo)

NGƯỜI LẬP HỒ SƠ
(Ký, ghi rõ họ tên)

LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

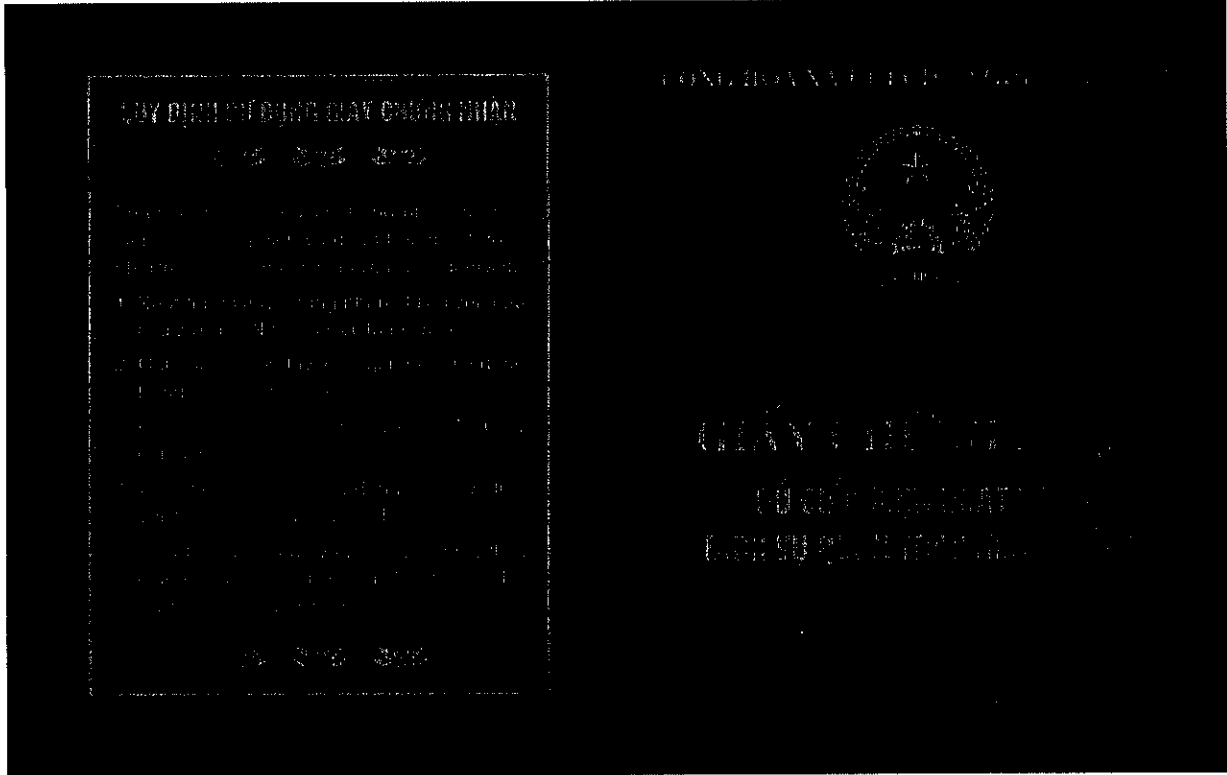


Mẫu số 1: Mẫu Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường


(Ban hành kèm theo Thông tư số 42/2013/TT-BTNMT ngày 03 tháng 12 năm 2013)

MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN

Mặt ngoài



Mặt trong

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG		LĨNH VỰC VÀ PHẠM VI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN	
CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG <i>Số hiệu:</i>		QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG	
Tên tổ chức:		A. Nước: - Nước mặt <input type="checkbox"/> Thông số	<input type="checkbox"/> Thông số
Trụ sở chính:		- Nước thải <input type="checkbox"/> Thông số	<input type="checkbox"/> Thông số
Quyết định số:		- Nước dưới đất <input type="checkbox"/> Thông số	<input type="checkbox"/> Thông số
ngày		- Nước mưa <input type="checkbox"/> Thông số	<input type="checkbox"/> Thông số
năm		- Phóng xạ <input type="checkbox"/> Thông số	<input type="checkbox"/> Thông số
Chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường		- Nước biển <input type="checkbox"/> Thông số	<input type="checkbox"/> Thông số
Người đứng đầu tổ chức:		- Trầm tích đáy <input type="checkbox"/> Thông số	<input type="checkbox"/> Thông số
Họ và tên:		b. Khí: - Không khí xung quanh <input type="checkbox"/> Thông số	<input type="checkbox"/> Thông số
CMND/Hộ chiếu số:		- Khí thải công nghiệp <input type="checkbox"/> Thông số	<input type="checkbox"/> Thông số
do		- Không khí môi trường lao động <input type="checkbox"/> Thông số	<input type="checkbox"/> Thông số
Cấp ngày		- Phóng xạ <input type="checkbox"/> Thông số	<input type="checkbox"/> Thông số
tháng		c. Đất <input type="checkbox"/> Thông số	<input type="checkbox"/> Thông số
năm		d. Chất thải rắn <input type="checkbox"/> Thông số	<input type="checkbox"/> Thông số
Thời hạn của Giấy chứng nhận: 03 năm		đ. Đa dạng sinh học <input type="checkbox"/> Thông số	<input type="checkbox"/> Thông số
Từ ngày		PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG	
tháng		A. Nước: - Nước mặt <input type="checkbox"/> Thông số	<input type="checkbox"/> Thông số
năm		- Nước thải <input type="checkbox"/> Thông số	<input type="checkbox"/> Thông số
Đến ngày		- Nước dưới đất <input type="checkbox"/> Thông số	<input type="checkbox"/> Thông số
tháng		- Nước mưa <input type="checkbox"/> Thông số	<input type="checkbox"/> Thông số
năm		- Phóng xạ <input type="checkbox"/> Thông số	<input type="checkbox"/> Thông số
		- Nước biển <input type="checkbox"/> Thông số	<input type="checkbox"/> Thông số
		- Trầm tích đáy <input type="checkbox"/> Thông số	<input type="checkbox"/> Thông số
		b. Khí: - Không khí xung quanh <input type="checkbox"/> Thông số	<input type="checkbox"/> Thông số
		- Khí thải công nghiệp <input type="checkbox"/> Thông số	<input type="checkbox"/> Thông số
		- Không khí môi trường lao động <input type="checkbox"/> Thông số	<input type="checkbox"/> Thông số
		- Phóng xạ <input type="checkbox"/> Thông số	<input type="checkbox"/> Thông số
		c. Đất <input type="checkbox"/> Thông số	<input type="checkbox"/> Thông số
		d. Chất thải rắn <input type="checkbox"/> Thông số	<input type="checkbox"/> Thông số
		đ. Đa dạng sinh học <input type="checkbox"/> Thông số	<input type="checkbox"/> Thông số
		(Thông tin chi tiết về phương pháp thử, giới hạn phát hiện, độ không đảm bảo đo của các Thông số được chứng nhận tại Biểu kèm theo Giấy chứng nhận này)	
		Hà Nội, ngày	
		tháng	
		năm	
		BỘ TRƯỞNG	

4

II. Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường

1. Trình tự thực hiện

1.1. Nộp hồ sơ: Tổ chức nộp hồ sơ đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường đến Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

1.2. Kiểm tra hồ sơ: Tổng cục Môi trường xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, Tổng cục Môi trường thông báo cho tổ chức biết và hoàn thiện hồ sơ. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Tổng cục Môi trường có văn bản tiếp nhận hồ sơ và tổ chức thẩm định.

1.3. Thẩm định hồ sơ: Tổng cục Môi trường thẩm định hồ sơ gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường.

1.4. Thông báo kết quả thẩm định

- Tổ chức đủ điều kiện gia hạn Giấy chứng nhận: Căn cứ kết quả thẩm định, Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, ban hành Quyết định gia hạn kèm theo Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường cho tổ chức đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận.

- Tổ chức không đủ điều kiện gia hạn Giấy chứng nhận: Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường thông báo bằng văn bản về việc không gia hạn Giấy chứng nhận cho tổ chức và nêu rõ lý do.

2. Cách thức thực hiện

2.1. Nộp hồ sơ: Tổ chức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2.2. Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: Tổng cục Môi trường trả kết quả cho tổ chức đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động quan trắc môi trường.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ

Tổ chức lập 02 bộ Hồ sơ đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường, mỗi bộ bao gồm:

- 01 bản chính văn bản đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (theo Mẫu số 3, Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 27/2013/NĐ-CP);

- 01 bản chính hồ sơ năng lực của tổ chức (theo Mẫu số 2, Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 27/2013/NĐ-CP).

4. Thời hạn giải quyết

4.1. Thời hạn kiểm tra và trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ: Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ.

4.2. Thời hạn thẩm định hồ sơ và gia hạn Giấy chứng nhận: Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày có văn bản tiếp nhận hồ sơ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- *Cơ quan có thẩm quyền quyết định:* Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- *Cơ quan được uỷ quyền thực hiện:* Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- *Cơ quan trực tiếp thực hiện:* Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định gia hạn kèm theo Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (theo Mẫu số 1, Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 42/2013/TT-BTNMT).

8. Phí, lệ phí

8.1. Phí thẩm định hồ sơ: Chưa quy định.

8.2. Lệ phí gia hạn Giấy chứng nhận: Chưa quy định.

9. Tên các mẫu đơn

- Mẫu số 2: Hồ sơ năng lực của tổ chức đề nghị chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 27/2013/NĐ-CP);

- Mẫu số 3: Đơn đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 27/2013/NĐ-CP);

- Mẫu số 1: Mẫu Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 42/2013/TT-BTNMT).

10. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Nghị định số 27/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định điều kiện của tổ chức hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường;

- Thông tư số 42/2013/TT-BTNMT ngày 03 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc thẩm định điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường và mẫu giấy chứng nhận.

↓

Mẫu số 2. Hồ sơ năng lực của tổ chức đề nghị chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường

(Ban hành kèm theo Nghị định số 27/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2013)

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm 20 ...

**HỒ SƠ NĂNG LỰC CỦA
TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN
HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG**

A. THÔNG TIN CHUNG

I. Tên tổ chức đề nghị chứng nhận

Địa chỉ:

Số điện thoại: Số Fax:

Địa chỉ Email Website

II. Cơ quan chủ quản

Địa chỉ:

Số điện thoại: Số Fax:

Địa chỉ Email Website

III. Lãnh đạo đơn vị

Địa chỉ:

Số điện thoại: Số Fax:

Địa chỉ Email:

IV. Người liên lạc

Địa chỉ:

Số điện thoại: Số Fax:

Địa chỉ Email

(Bản chính hoặc bản sao có chứng thực Quyết định của cấp có thẩm quyền quy định chức năng, nhiệm vụ của tổ chức hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; trường hợp là doanh nghiệp nước ngoài phải có Quyết định thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh tại Việt Nam gửi kèm theo).

B. THÔNG TIN VỀ NĂNG LỰC

I. Lĩnh vực quan trắc hiện trường

1. Số mẫu tiến hành (đối với đơn vị đã đi vào hoạt động)

- Số mẫu tiến hành (tính trung bình của 3 năm gần nhất):
mẫu/năm

(Liệt kê theo từng thành phần môi trường đề nghị chứng nhận)

- Nguồn mẫu (tích vào ô trống nếu thích hợp):

+ Nội bộ Chiếm %

+ Khách hàng bên ngoài Chiếm %

2. Nhân sự

- Danh sách cán bộ quan trắc:

Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức vụ (trong tổ chức)	Trình độ	Số năm công tác trong ngành

(Bản sao có chứng thực các văn bằng, chứng chỉ và hợp đồng lao động hoặc quyết định tuyển dụng kèm theo).

3. Danh mục thiết bị (hiện có)

TT	Tên thiết bị	Đặc tính kỹ thuật chính	Mục đích sử dụng	Mã hiệu	Hãng/nước sản xuất	Ngày nhận	Ngày sử dụng	Tần suất kiểm tra	Tần suất hiệu chuẩn	Nơi hiệu chuẩn

- Điều kiện phòng bảo quản thiết bị:

+ Nhiệt độ: °C ± °C

+ Độ ẩm: % ± %

+ Điều kiện khác:

4. Thông số và các phương pháp đo, phân tích tại hiện trường

TT	Tên thông số	Thành phần môi trường	Tên/số hiệu phương pháp sử dụng	Dải đo

5. Điều kiện về trụ sở, diện tích làm việc

- Trụ sở làm việc: Có Không

- Tổng diện tích:..... m²;

+ Phòng làm việc: m²;

+ Phòng chuẩn bị trước khi đi quan trắc hiện trường: m²;

+ Phòng bảo quản thiết bị, dụng cụ: m²;

+ Phòng xử lý và lưu trữ số liệu: m²;

+ Khu phụ trợ: m²

6. Các tài liệu kèm theo

- Sổ tay chất lượng

- Phương pháp quan trắc, phân tích tại hiện trường/hiệu chuẩn

- Các tài liệu liên quan khác: (để nghị liệt kê)

II. Lĩnh vực phân tích môi trường

1. Số mẫu tiến hành (đối với đơn vị đã đi vào hoạt động)

- Số mẫu tiến hành (tính trung bình của 3 năm gần nhất): mẫu/năm

(Liệt kê theo từng thành phần môi trường đăng ký chứng nhận)

- Nguồn mẫu (tích vào ô tương ứng):

+ Nội bộ Chiếm %

+ Khách hàng bên ngoài Chiếm %

2. Nhân sự

- Danh sách cán bộ phòng thí nghiệm:

Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức vụ	Trình độ	Số năm công tác trong ngành

(Bản sao có chứng thực các văn bằng, chứng chỉ và hợp đồng lao động hoặc quyết định tuyển dụng kèm theo)

3. Tiện nghi và môi trường

- Đề nghị cung cấp sơ đồ mặt bằng phòng thí nghiệm và vị trí các thiết bị phân tích

- Điều kiện môi trường phòng thí nghiệm:

+ Nhiệt độ: °C ± °C

+ Độ ẩm: % ± %

4. Danh mục thiết bị (hiện có)

TT	Tên thiết bị	Đặc tính kỹ thuật chính	Mục đích sử dụng	Mã hiệu	Hãng/nước sản xuất	Ngày nhận	Ngày sử dụng	Tần suất kiểm tra	Tần suất hiệu chuẩn	Nơi hiệu chuẩn

5. Thông số và các phương pháp phân tích

TT	Tên thông số	Loại mẫu	Tên/số hiệu phương pháp sử dụng	Giới hạn phát hiện/Phạm vi đo	Độ không đảm bảo đo

6. Điều kiện về trụ sở, diện tích làm việc

- Trụ sở làm việc: Có Không

- Tổng diện tích:m²;

+ Phòng làm việc: m²;

+ Phòng xử lý và phân tích mẫu: m²;

+ Phòng bảo quản thiết bị, dụng cụ: m²;

+ Kho chứa mẫu: m²;

+ Kho hóa chất: m²;



+ Phòng đặt cân:m²;

+ Khu phụ trợ: m².

(Kèm theo sơ đồ vị trí địa lý và sơ đồ bố trí trang thiết bị phân tích của phòng thí nghiệm).

7. Các tài liệu kèm theo

- Sổ tay chất lượng
- Báo cáo đánh giá nội bộ phòng thí nghiệm của lần gần nhất
- Danh mục hồ sơ, phương pháp thử/hiệu chuẩn/giám định nội bộ
- Danh mục các thủ tục, quy trình, hồ sơ thực hiện bảo đảm chất lượng và bảo đảm chất lượng
- Danh mục các tài liệu liên quan khác:

8. Phòng thí nghiệm đã được chứng nhận/công nhận trước đây:

Có Chưa

(Nếu có, đề nghị photo bản sao có chứng thực các chứng chỉ kèm theo)

NGƯỜI LẬP HỒ SƠ
(Ký, ghi rõ họ tên)

LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Mẫu số 3. Mẫu đơn đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường

(Ban hành kèm theo Nghị định số 27/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2013)

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm 20 ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG**

Kính gửi: Tổng cục Môi trường.

Căn cứ Nghị định số/2013/NĐ-CP ngày tháng năm 2013 của Chính phủ quy định điều kiện của tổ chức hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường,

1. Tên tổ chức:
2. Người đại diện: Chức vụ:
3. Địa chỉ:
4. Số điện thoại: Số fax:
- Địa chỉ Email:
5. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường số: ngày tháng năm
6. Có hiệu lực đến: Ngày tháng năm
7. Hồ sơ đề nghị gia hạn bao gồm:

(Tên tổ chức) cam đoan toàn bộ các thông tin trong hồ sơ là đúng sự thật và sẽ thực hiện đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và mọi quy định về chứng nhận.

Tổ chức cam kết tuân thủ mọi quy định kỹ thuật về quy trình, phương pháp quan trắc môi trường do Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định; xây dựng, thực hiện và duy trì chương trình bảo đảm chất lượng phù hợp với phạm vi hoạt động quan trắc môi trường. Tổ chức xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam nếu vi phạm các quy định về chứng nhận và quan trắc môi trường.

Tổ chức sẵn sàng được đánh giá lại kể từ ngày tháng năm

Đề nghị Tổng cục Môi trường xem xét, gia hạn./.

LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

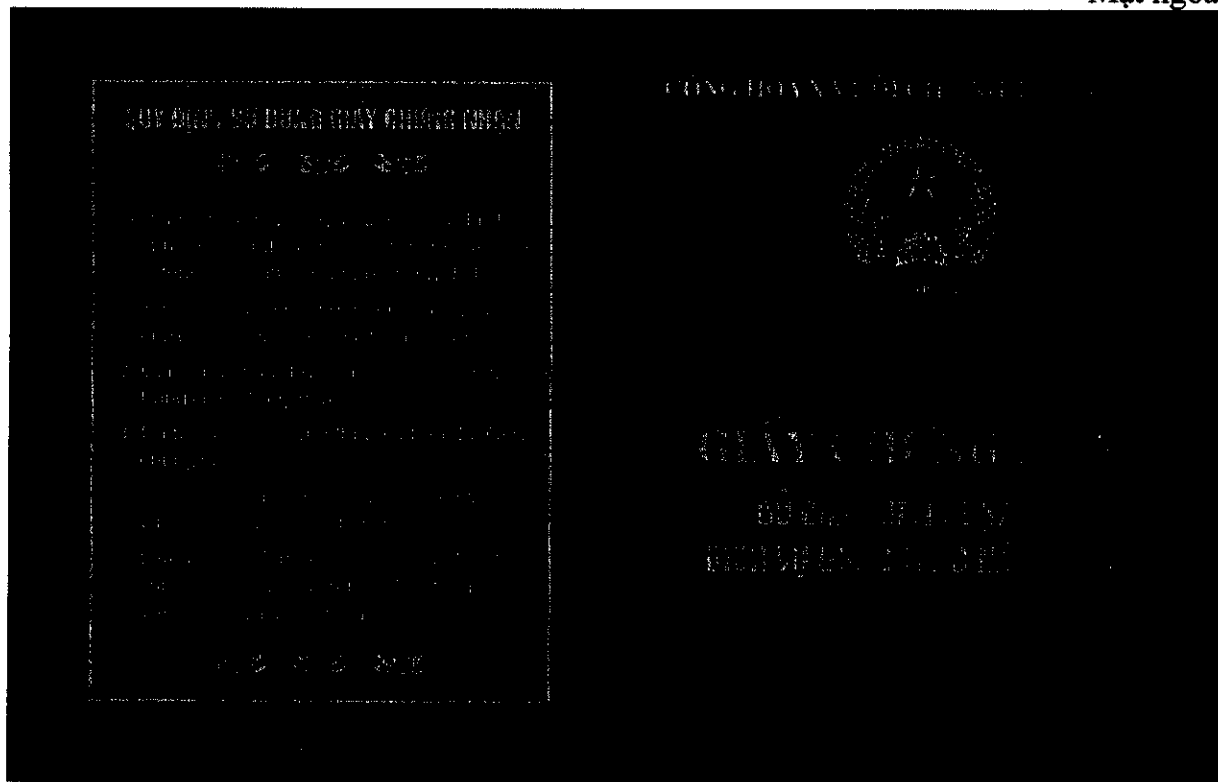


Mẫu số 1: Mẫu Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường


(Ban hành kèm theo Thông tư số 42/2013/TT-BTNMT ngày 03 tháng 12 năm 2013)

MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN

Mặt ngoài



Mặt trong

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG		LĨNH VỰC VÀ PHẠM VI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN	
CHỨNG NHẬN		QUAN TRẮC HIỆN TRƯỜNG	
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG		A. Nước: <ul style="list-style-type: none"> - Nước mặt <input type="checkbox"/> Thông số - Nước thải <input type="checkbox"/> Thông số - Nước dưới đất <input type="checkbox"/> Thông số - Nước mưa <input type="checkbox"/> Thông số - Phông xạ <input type="checkbox"/> Thông số - Nước biển <input type="checkbox"/> Thông số - Trầm tích đáy <input type="checkbox"/> Thông số 	
DỊCH VỤ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG		B. Khí: <ul style="list-style-type: none"> - Không khí xung quanh <input type="checkbox"/> Thông số - Khí thải công nghiệp <input type="checkbox"/> Thông số - Không khí môi trường lao động <input type="checkbox"/> Thông số - Phông xạ <input type="checkbox"/> Thông số 	
Số hiệu:		C. Đất: <ul style="list-style-type: none"> - Chất thải rắn <input type="checkbox"/> Thông số - Đa dạng sinh học <input type="checkbox"/> Thông số 	
PRÀM TÍCH MÔI TRƯỜNG		D. Đa dạng sinh học <input type="checkbox"/> Thông số	
Tên tổ chức: Trụ sở chính: Quyết định số: ngày tháng năm Chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường Người đứng đầu tổ chức: Họ và tên: CMND/Hộ chiếu số: do Cấp ngày tháng năm Thời hạn của Giấy chứng nhận: 03 năm Từ ngày tháng năm Đến ngày tháng năm		 Hà Nội, ngày tháng năm BỘ TRƯỞNG	

III. Điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường

1. Trình tự thực hiện

1.1. Nộp hồ sơ: Tổ chức nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường đến Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

1.2. Kiểm tra hồ sơ: Tổng cục Môi trường xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, Tổng cục Môi trường thông báo cho tổ chức biết và hoàn thiện hồ sơ. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Tổng cục Môi trường có văn bản tiếp nhận hồ sơ và tổ chức thẩm định.

1.3. Thẩm định hồ sơ: Tổng cục Môi trường thẩm định hồ sơ điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường.

1.4. Thông báo kết quả thẩm định

- Tổ chức đủ điều kiện điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận: Căn cứ kết quả thẩm định, Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, ban hành Quyết định điều chỉnh nội dung kèm theo Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường cho tổ chức đề nghị chứng nhận.

- Tổ chức không đủ điều kiện điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận: Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường thông báo bằng văn bản về việc không điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận cho tổ chức và nêu rõ lý do.

2. Cách thức thực hiện

2.1. Nộp hồ sơ: Tổ chức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2.2. Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: Tổng cục Môi trường trả kết quả cho tổ chức đề nghị điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ

Tổ chức lập 02 bộ Hồ sơ đề nghị điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường, mỗi bộ bao gồm:

- 01 bản chính văn bản đề nghị điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (theo Mẫu số 4, Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 27/2013/NĐ-CP);

- 01 bản chính hồ sơ năng lực của tổ chức (theo Mẫu số 2, Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 27/2013/NĐ-CP).

4. Thời hạn giải quyết

4.1. Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ: Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ.

4.2. Thời hạn thẩm định hồ sơ và điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận: Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày có văn bản tiếp nhận hồ sơ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- *Cơ quan có thẩm quyền quyết định:* Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- *Cơ quan được uỷ quyền thực hiện:* Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- *Cơ quan trực tiếp thực hiện:* Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định điều chỉnh nội dung kèm theo Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (theo Mẫu số 1, Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 42/2013/TT-BTNMT).

8. Phí, lệ phí

8.1. Phí thẩm định hồ sơ: Chưa quy định.

8.2. Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: Chưa quy định.

9. Tên các mẫu đơn

- Mẫu số 2: Hồ sơ năng lực của tổ chức đề nghị chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 27/2013/NĐ-CP);

- Mẫu số 4: Đơn đề nghị điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 27/2013/NĐ-CP);

- Mẫu số 1: Mẫu Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 42/2013/TT-BTNMT).

10. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Nghị định số 27/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định điều kiện của tổ chức hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường;

- Thông tư số 42/2013/TT-BTNMT ngày 03 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc thẩm định điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường và mẫu giấy chứng nhận.

Mẫu số 2. Hồ sơ năng lực của tổ chức đề nghị chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường

(Ban hành kèm theo Nghị định số 27/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2013)

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm 20 ...

**HỒ SƠ NĂNG LỰC CỦA
TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN
HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG**

A. THÔNG TIN CHUNG

I. Tên tổ chức đề nghị chứng nhận

Địa chỉ:

Số điện thoại: Số Fax:

Địa chỉ Email Website

II. Cơ quan chủ quản

Địa chỉ:

Số điện thoại: Số Fax:

Địa chỉ Email Website

III. Lãnh đạo đơn vị

Địa chỉ:

Số điện thoại: Số Fax:

Địa chỉ Email:

IV. Người liên lạc

Địa chỉ:

Số điện thoại: Số Fax:

Địa chỉ Email

(Bản chính hoặc bản sao có chứng thực Quyết định của cấp có thẩm quyền quy định chức năng, nhiệm vụ của tổ chức hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; trường hợp là doanh nghiệp nước ngoài phải có Quyết định thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh tại Việt Nam gửi kèm theo).

B. THÔNG TIN VỀ NĂNG LỰC

I. Lĩnh vực quan trắc hiện trường

1. Số mẫu tiến hành (đối với đơn vị đã đi vào hoạt động)

- Số mẫu tiến hành (tính trung bình của 3 năm gần nhất):
mẫu/năm

(Liệt kê theo từng thành phần môi trường đề nghị chứng nhận)

- Nguồn mẫu (tích vào ô trống nếu thích hợp):

+ Nội bộ Chiếm %

+ Khách hàng bên ngoài Chiếm %

2. Nhân sự

- Danh sách cán bộ quan trắc:

Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức vụ (trong tổ chức)	Trình độ	Số năm công tác trong ngành

(Bản sao có chứng thực các văn bằng, chứng chỉ và hợp đồng lao động hoặc quyết định tuyển dụng kèm theo).

3. Danh mục thiết bị (hiện có)

TT	Tên thiết bị	Đặc tính kỹ thuật chính	Mục đích sử dụng	Mã hiệu	Hãng/nước sản xuất	Ngày nhận	Ngày sử dụng	Tần suất kiểm tra	Tần suất hiệu chuẩn	Nơi hiệu chuẩn

- Điều kiện phòng bảo quản thiết bị:

+ Nhiệt độ: °C ± °C

+ Độ ẩm: % ± %

+ Điều kiện khác:

4. Thông số và các phương pháp đo, phân tích tại hiện trường

TT	Tên thông số	Thành phần môi trường	Tên/số hiệu phương pháp sử dụng	Dải đo

5. Điều kiện về trụ sở, diện tích làm việc

- Trụ sở làm việc: Có Không

- Tổng diện tích: m²;

+ Phòng làm việc: m²;

+ Phòng chuẩn bị trước khi đi quan trắc hiện trường: m²;

+ Phòng bảo quản thiết bị, dụng cụ: m²;

+ Phòng xử lý và lưu trữ số liệu: m²;

+ Khu phụ trợ: m²

6. Các tài liệu kèm theo

- Sổ tay chất lượng

- Phương pháp quan trắc, phân tích tại hiện trường/hiệu chuẩn

- Các tài liệu liên quan khác: (để nghị liệt kê)

II. Lĩnh vực phân tích môi trường

4

1. Số mẫu tiến hành (đối với đơn vị đã đi vào hoạt động)

- Số mẫu tiến hành (tính trung bình của 3 năm gần nhất): mẫu/năm

(Liệt kê theo từng thành phần môi trường đăng ký chứng nhận)

- Nguồn mẫu (tích vào ô tương ứng):

+ Nội bộ Chiếm %

+ Khách hàng bên ngoài Chiếm %

2. Nhân sự

- Danh sách cán bộ phòng thí nghiệm:

Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức vụ	Trình độ	Số năm công tác trong ngành

(Bản sao có chứng thực các văn bằng, chứng chỉ và hợp đồng lao động hoặc quyết định tuyển dụng kèm theo)

3. Tiện nghi và môi trường

- Đề nghị cung cấp sơ đồ mặt bằng phòng thí nghiệm và vị trí các thiết bị phân tích

- Điều kiện môi trường phòng thí nghiệm:

+ Nhiệt độ: °C ± °C

+ Độ ẩm: % ± %

4. Danh mục thiết bị (hiện có)

TT	Tên thiết bị	Đặc tính kỹ thuật chính	Mục đích sử dụng	Mã hiệu	Hãng/nước sản xuất	Ngày nhận	Ngày sử dụng	Tần suất kiểm tra	Tần suất hiệu chuẩn	Nơi hiệu chuẩn

5. Thông số và các phương pháp phân tích

TT	Tên thông số	Loại mẫu	Tên/số hiệu phương pháp sử dụng	Giới hạn phát hiện/Phạm vi đo	Độ không đảm bảo đo

6. Điều kiện về trụ sở, diện tích làm việc

- Trụ sở làm việc: Có Không

- Tổng diện tích:m²;

+ Phòng làm việc: m²;

+ Phòng xử lý và phân tích mẫu: m²;

+ Phòng bảo quản thiết bị, dụng cụ: m²;

+ Kho chứa mẫu: m²;

+ Kho hóa chất: m²;

+ Phòng đặt cân:m²;

+ Khu phụ trợ: m².

(Kèm theo sơ đồ vị trí địa lý và sơ đồ bố trí trang thiết bị phân tích của phòng thí nghiệm).

7. Các tài liệu kèm theo

- Sổ tay chất lượng
- Báo cáo đánh giá nội bộ phòng thí nghiệm của lần gần nhất
- Danh mục hồ sơ, phương pháp thử/hiệu chuẩn/giám định nội bộ
- Danh mục các thủ tục, quy trình, hồ sơ thực hiện bảo đảm chất lượng và bảo đảm chất lượng
- Danh mục các tài liệu liên quan khác:

8. Phòng thí nghiệm đã được chứng nhận/công nhận trước đây:

Có Chưa

(Nếu có, đề nghị photo bản sao có chứng thực các chứng chỉ kèm theo)

NGƯỜI LẬP HỒ SƠ
(Ký, ghi rõ họ tên)

LÃNH ĐẠO TÒ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

↓

Mẫu số 4. Mẫu đơn đề nghị điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường

(Ban hành kèm theo Nghị định số 27/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2013)

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm 20 ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH NỘI DUNG GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG**

Kính gửi: Tổng cục Môi trường.

Căn cứ Nghị định số/2013/NĐ-CP ngày tháng năm 2013 của Chính phủ quy định điều kiện của tổ chức hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường,

1. Tên tổ chức:
2. Người đại diện: Chức vụ:
3. Địa chỉ:
4. Số điện thoại: Số fax:
- Địa chỉ Email:
5. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường số: ngày tháng năm
6. Lĩnh vực được cấp Giấy chứng nhận:
 - a) Quan trắc hiện trường:
 - b) Phân tích môi trường:
7. Lĩnh vực đề nghị điều chỉnh nội dung:
 - a) Quan trắc hiện trường:
 - b) Phân tích môi trường:
8. Phạm vi, thành phần môi trường được cấp Giấy chứng nhận:
 - a) Nước (phụ lục thông số quan trắc, phân tích gửi kèm theo)
 - Nước mặt
 - Nước thải
 - Nước dưới đất
 - Nước mưa
 - Phóng xạ trong nước
 - Nước biển
 - Khác:
 - b) Không khí (phụ lục thông số quan trắc, phân tích gửi kèm theo)
 - Không khí xung quanh
 - Khí thải công nghiệp
 - Không khí môi trường lao động
 - Phóng xạ trong không khí
 - Khác:

- c) Đất (phụ lục thông số quan trắc, phân tích gửi kèm theo)
- d) Chất thải rắn (phụ lục thông số quan trắc, phân tích gửi kèm theo)
- đ) Đa dạng sinh học (phụ lục thông số quan trắc, phân tích gửi kèm theo)

9. Phạm vi, thành phần môi trường đăng ký điều chỉnh nội dung:

a) Nước (phụ lục thông số quan trắc, phân tích gửi kèm theo)

- Nước mặt
- Nước thải
- Nước dưới đất
- Nước mưa
- Phóng xạ trong nước
- Nước biển
- Khác:

b) Không khí (phụ lục thông số quan trắc, phân tích gửi kèm theo)

- Không khí xung quanh
- Khí thải công nghiệp
- Không khí môi trường lao động
- Phóng xạ trong không khí
- Khác:

c) Đất (phụ lục thông số quan trắc, phân tích gửi kèm theo)

d) Chất thải rắn (phụ lục thông số quan trắc, phân tích gửi kèm theo)

đ) Đa dạng sinh học (phụ lục thông số quan trắc, phân tích gửi kèm theo)

10. Giấy chứng nhận đã được cấp có hiệu lực đến: Ngày tháng năm

11. Hồ sơ đề nghị điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường bao gồm:

.....

(Tên tổ chức) cam đoan toàn bộ các thông tin trong hồ sơ là đúng sự thật và sẽ thực hiện đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và mọi quy định về chứng nhận.

Tổ chức cam kết tuân thủ mọi quy định kỹ thuật về quy trình, phương pháp quan trắc môi trường do Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định; xây dựng, thực hiện và duy trì chương trình bảo đảm chất lượng phù hợp với phạm vi hoạt động quan trắc môi trường. Tổ chức xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam nếu vi phạm các quy định về chứng nhận và quan trắc môi trường.

Tổ chức sẵn sàng được đánh giá kể từ ngày tháng năm

Đề nghị Tổng cục Môi trường xem xét, cấp Giấy chứng nhận./.

LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

✍

IV. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường

1. Trình tự thực hiện

1.1. Nộp hồ sơ: Tổ chức nộp hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường đến Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

1.2. Kiểm tra hồ sơ: Tổng cục Môi trường xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, Tổng cục Môi trường thông báo cho tổ chức biết và hoàn thiện hồ sơ. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và tổ chức đã nộp phí thẩm định, Tổng cục Môi trường có văn bản tiếp nhận hồ sơ và tổ chức thẩm định.

1.3. Thẩm định hồ sơ

- Trường hợp hồ sơ đề nghị chứng nhận của tổ chức vẫn còn giá trị (trong thời gian 06 (sáu) tháng kể từ ngày có văn bản tiếp nhận hồ sơ) (*sau đây gọi là Trường hợp hồ sơ vẫn còn giá trị*): Tổng cục Môi trường thẩm định hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường.

- Trường hợp hồ sơ đề nghị chứng nhận của tổ chức không còn giá trị (quá 06 (sáu) tháng kể từ ngày có văn bản tiếp nhận hồ sơ) (*sau đây gọi là Trường hợp hồ sơ không còn giá trị*): Tổng cục Môi trường thẩm định hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường.

1.4. Thông báo kết quả thẩm định

- Tổ chức đủ điều kiện cấp lại Giấy chứng nhận: Căn cứ kết quả thẩm định, Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, ban hành Quyết định cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường cho tổ chức.

- Tổ chức không đủ điều kiện cấp lại Giấy chứng nhận: Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường thông báo bằng văn bản về việc không cấp lại Giấy chứng nhận cho tổ chức và nêu rõ lý do.

2. Cách thức thực hiện

2.1. Nộp hồ sơ: Tổ chức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2.3. Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: Tổng cục Môi trường trả kết quả cho tổ chức đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động quan trắc môi trường.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ

3.1. Trường hợp hồ sơ vẫn còn giá trị

Tổ chức lập 01 bộ Hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường, bao gồm:

- 01 bản chính văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường theo quy định tại Mẫu số 5, Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 27/2013/NĐ-CP;

- Bản sao chụp Giấy chứng nhận đã cấp (nếu có).

3.2. Trường hợp hồ sơ không còn giá trị

Tổ chức lập 02 bộ Hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường, mỗi bộ bao gồm:

- 01 bản chính văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (theo Mẫu số 5, Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 27/2013/NĐ-CP);

- 01 bản chính hồ sơ năng lực của tổ chức (theo Mẫu số 2, Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 27/2013/NĐ-CP).

- Bản sao chụp Giấy chứng nhận đã cấp (nếu có).

4. Thời hạn giải quyết

4.1. Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ: Năm (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ.

4.2. Thời hạn thẩm định hồ sơ và cấp lại Giấy chứng nhận:

a. Trường hợp hồ sơ vẫn còn giá trị: Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ.

b. Trường hợp hồ sơ không còn giá trị: Trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ ngày có văn bản tiếp nhận hồ sơ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- Cơ quan được uỷ quyền thực hiện: Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định cấp lại kèm theo Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (theo Mẫu số 1, Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 42/2013/TT-BTNMT).

8. Phí, lệ phí

8.1. Phí thẩm định hồ sơ: Chưa quy định.

8.2. Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: Chưa quy định.

4

9. Tên các mẫu đơn

- Mẫu số 2: Hồ sơ năng lực của tổ chức đề nghị chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 27/2013/NĐ-CP);

- Mẫu số 5: Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 27/2013/NĐ-CP);

- Mẫu số 1: Mẫu Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường (Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 42/2013/TT-BTNMT).

10. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Nghị định số 27/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định điều kiện của tổ chức hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường;

- Thông tư số 42/2013/TT-BTNMT ngày 03 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc thẩm định điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường và mẫu giấy chứng nhận.

f

Mẫu số 2. Hồ sơ năng lực của tổ chức đề nghị chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường

(Ban hành kèm theo Nghị định số 27/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2013)

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm 20 ...

**HỒ SƠ NĂNG LỰC CỦA
TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN
HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG**

A. THÔNG TIN CHUNG

I. Tên tổ chức đề nghị chứng nhận

Địa chỉ:

Số điện thoại: Số Fax:

Địa chỉ Email Website

II. Cơ quan chủ quản

Địa chỉ:

Số điện thoại: Số Fax:

Địa chỉ Email Website

III. Lãnh đạo đơn vị

Địa chỉ:

Số điện thoại: Số Fax:

Địa chỉ Email:

IV. Người liên lạc

Địa chỉ:

Số điện thoại: Số Fax:

Địa chỉ Email

(Bản chính hoặc bản sao có chứng thực Quyết định của cấp có thẩm quyền quy định chức năng, nhiệm vụ của tổ chức hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; trường hợp là doanh nghiệp nước ngoài phải có Quyết định thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh tại Việt Nam gửi kèm theo).

B. THÔNG TIN VỀ NĂNG LỰC

I. Lĩnh vực quan trắc hiện trường

1. Số mẫu tiến hành (đối với đơn vị đã đi vào hoạt động)

- Số mẫu tiến hành (tính trung bình của 3 năm gần nhất):
mẫu/năm

(Liệt kê theo từng thành phần môi trường đề nghị chứng nhận)

- Nguồn mẫu (tích vào ô trống nếu thích hợp):

+ Nội bộ Chiếm %

+ Khách hàng bên ngoài Chiếm %

2. Nhân sự

- Danh sách cán bộ quan trắc:

Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức vụ (trong tổ chức)	Trình độ	Số năm công tác trong ngành

(Bản sao có chứng thực các văn bằng, chứng chỉ và hợp đồng lao động hoặc quyết định tuyển dụng kèm theo).

3. Danh mục thiết bị (hiện có)

TT	Tên thiết bị	Đặc tính kỹ thuật chính	Mục đích sử dụng	Mã hiệu	Hãng/nước sản xuất	Ngày nhận	Ngày sử dụng	Tần suất kiểm tra	Tần suất hiệu chuẩn	Nơi hiệu chuẩn

- Điều kiện phòng bảo quản thiết bị:

+ Nhiệt độ: °C ± °C

+ Độ ẩm: % ± %

+ Điều kiện khác:

4. Thông số và các phương pháp đo, phân tích tại hiện trường

TT	Tên thông số	Thành phần môi trường	Tên/số hiệu phương pháp sử dụng	Dải đo

5. Điều kiện về trụ sở, diện tích làm việc

- Trụ sở làm việc: Có Không

- Tổng diện tích: m²;

+ Phòng làm việc: m²;

+ Phòng chuẩn bị trước khi đi quan trắc hiện trường: m²;

+ Phòng bảo quản thiết bị, dụng cụ: m²;

+ Phòng xử lý và lưu trữ số liệu: m²;

+ Khu phụ trợ: m²

6. Các tài liệu kèm theo

- Sổ tay chất lượng

- Phương pháp quan trắc, phân tích tại hiện trường/hiệu chuẩn

- Các tài liệu liên quan khác: (để nghị liệt kê)

II. Lĩnh vực phân tích môi trường

1. Số mẫu tiến hành (đối với đơn vị đã đi vào hoạt động)

- Số mẫu tiến hành (tính trung bình của 3 năm gần nhất): mẫu/năm

(Liệt kê theo từng thành phần môi trường đăng ký chứng nhận)

- Nguồn mẫu (tích vào ô tương ứng):

+ Nội bộ Chiếm %

+ Khách hàng bên ngoài Chiếm %

2. Nhân sự

- Danh sách cán bộ phòng thí nghiệm:

Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức vụ	Trình độ	Số năm công tác trong ngành

(Bản sao có chứng thực các văn bằng, chứng chỉ và hợp đồng lao động hoặc quyết định tuyển dụng kèm theo)

3. Tiện nghi và môi trường

- Đề nghị cung cấp sơ đồ mặt bằng phòng thí nghiệm và vị trí các thiết bị phân tích

- Điều kiện môi trường phòng thí nghiệm:

+ Nhiệt độ: °C ± °C

+ Độ ẩm: % ± %

4. Danh mục thiết bị (hiện có)

TT	Tên thiết bị	Đặc tính kỹ thuật chính	Mục đích sử dụng	Mã hiệu	Hãng/nước sản xuất	Ngày nhận	Ngày sử dụng	Tần suất kiểm tra	Tần suất hiệu chuẩn	Nơi hiệu chuẩn

5. Thông số và các phương pháp phân tích

TT	Tên thông số	Loại mẫu	Tên/số hiệu phương pháp sử dụng	Giới hạn phát hiện/Phạm vi đo	Độ không đảm bảo đo

6. Điều kiện về trụ sở, diện tích làm việc

- Trụ sở làm việc: Có Không

- Tổng diện tích:m²;

+ Phòng làm việc: m²;

+ Phòng xử lý và phân tích mẫu: m²;

+ Phòng bảo quản thiết bị, dụng cụ: m²;

+ Kho chứa mẫu: m²;

+ Kho hóa chất: m²;

+ Phòng đặt cân:m²;

+ Khu phụ trợ: m².

(Kèm theo sơ đồ vị trí địa lý và sơ đồ bố trí trang thiết bị phân tích của phòng thí nghiệm).

7. Các tài liệu kèm theo

- Sổ tay chất lượng
- Báo cáo đánh giá nội bộ phòng thí nghiệm của lần gần nhất
- Danh mục hồ sơ, phương pháp thử/hiệu chuẩn/giám định nội bộ
- Danh mục các thủ tục, quy trình, hồ sơ thực hiện bảo đảm chất lượng và bảo đảm chất lượng
- Danh mục các tài liệu liên quan khác:

8. Phòng thí nghiệm đã được chứng nhận/công nhận trước đây:

Có Chưa

(Nếu có, đề nghị photo bản sao có chứng thực các chứng chỉ kèm theo)

NGƯỜI LẬP HỒ SƠ

(Ký, ghi rõ họ tên)

LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Mẫu số 5. Mẫu đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường

(Ban hành kèm theo Nghị định số 27/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2013)

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm 20 ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG**

Kính gửi: Tổng cục Môi trường.

Căn cứ Nghị định số/2013/NĐ-CP ngày tháng năm 2013 của Chính phủ quy định điều kiện của tổ chức hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường,

1. Tên tổ chức:
2. Người đại diện: Chức vụ:
3. Địa chỉ:
4. Số điện thoại: Số fax:
- Địa chỉ Email:.....
5. Lý do đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận:
 - a) Giấy chứng nhận đã cấp bị mất:
 - b) Giấy chứng nhận đã cấp bị rách nát, hư hỏng không thể sử dụng được:
6. Thông tin về Giấy chứng nhận đã được cấp:
 - a) Lĩnh vực được cấp chứng nhận:
 - Quan trắc hiện trường:
 - Phân tích môi trường:
 - b) Phạm vi, thành phần môi trường được cấp chứng nhận:
 - Nước (phụ lục thông số quan trắc, phân tích gửi kèm theo)
 - + Nước mặt
 - + Nước thải
 - + Nước dưới đất
 - + Nước mưa
 - + Phóng xạ trong nước
 - + Nước biển
 - + Khác:
 - Không khí (phụ lục thông số quan trắc, phân tích gửi kèm theo)
 - + Không khí xung quanh
 - + Khí thải công nghiệp
 - + Không khí môi trường lao động
 - + Phóng xạ trong không khí
 - + Khác:
 - Đất (phụ lục thông số quan trắc, phân tích gửi kèm theo)

- Chất thải rắn (phụ lục thông số quan trắc, phân tích gửi kèm theo)
- Đa dạng sinh học (phụ lục thông số quan trắc, phân tích gửi kèm theo)

c) Số hiệu Giấy chứng nhận đã được cấp:

d) Ngày cấp: ; Hiệu lực của Giấy chứng nhận:

đ) Cơ quan cấp Giấy chứng nhận;

(Tên tổ chức) cam đoan toàn bộ các thông tin trong hồ sơ là đúng sự thật và sẽ thực hiện đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và mọi quy định về chứng nhận.

Tổ chức cam kết tuân thủ mọi quy định kỹ thuật về quy trình, phương pháp quan trắc môi trường do Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định; xây dựng, thực hiện và duy trì chương trình bảo đảm chất lượng phù hợp với phạm vi hoạt động quan trắc môi trường. Tổ chức xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam nếu vi phạm các quy định về chứng nhận và quan trắc môi trường.

Tổ chức sẵn sàng được đánh giá kể từ ngày tháng năm

Đề nghị Tổng cục Môi trường xem xét, cấp Giấy chứng nhận./.

LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

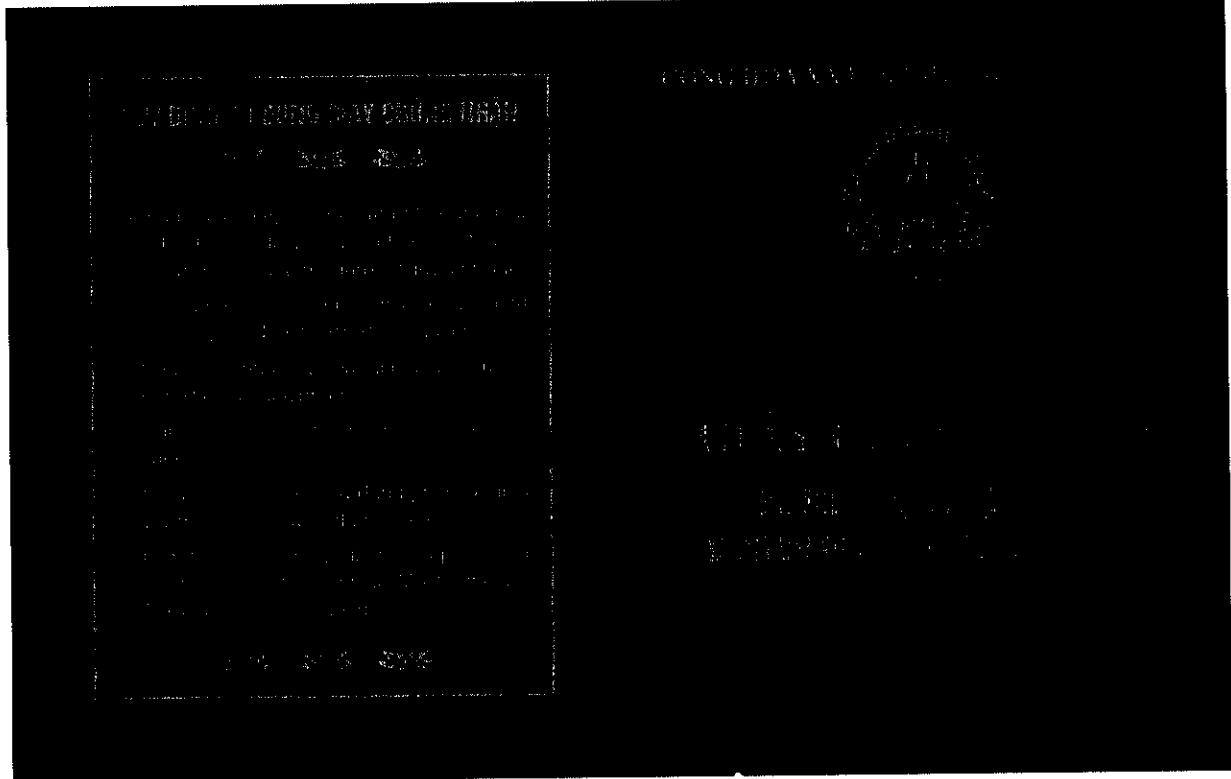


Mẫu số 1: Mẫu Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường

(Ban hành kèm theo Thông tư số 42/2013/TT-BTNMT ngày 03 tháng 12 năm 2013)

MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN

Mặt ngoài



Mặt trong

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG		LĨNH VỰC VÀ PHẠM VI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN	
CHỨNG NHẬN		QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG	
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG		A. Nước: <ul style="list-style-type: none"> - Nước mặt <input type="checkbox"/> Thông số - Nước thải <input type="checkbox"/> Thông số - Nước dưới đất <input type="checkbox"/> Thông số - Nước mưa <input type="checkbox"/> Thông số - Phông xạ <input type="checkbox"/> Thông số - Nước biển <input type="checkbox"/> Thông số - Trầm tích đáy <input type="checkbox"/> Thông số 	
DỊCH VỤ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG		b. Khí: <ul style="list-style-type: none"> - Không khí xung quanh <input type="checkbox"/> Thông số - Khí thải công nghiệp <input type="checkbox"/> Thông số - Không khí môi trường lao động <input type="checkbox"/> Thông số - Phông xạ <input type="checkbox"/> Thông số 	
Số hiệu:		c. Đất <input type="checkbox"/> Thông số d. Chất thải rắn <input type="checkbox"/> Thông số đ. Đa dạng sinh học <input type="checkbox"/> Thông số	
PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG		PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG	
Tên tổ chức: Trụ sở chính: Quyết định số: ngày tháng năm Chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường Người đứng đầu tổ chức: Họ và tên: CMND/Hộ chiếu số: do Cấp ngày tháng năm Thời hạn của Giấy chứng nhận: 03 năm Từ ngày tháng năm Đến ngày tháng năm		A. Nước: <ul style="list-style-type: none"> - Nước mặt <input type="checkbox"/> Thông số - Nước thải <input type="checkbox"/> Thông số - Nước dưới đất <input type="checkbox"/> Thông số - Nước mưa <input type="checkbox"/> Thông số - Phông xạ <input type="checkbox"/> Thông số - Nước biển <input type="checkbox"/> Thông số - Trầm tích đáy <input type="checkbox"/> Thông số b. Khí: <ul style="list-style-type: none"> - Không khí xung quanh <input type="checkbox"/> Thông số - Khí thải công nghiệp <input type="checkbox"/> Thông số - Không khí môi trường lao động <input type="checkbox"/> Thông số - Phông xạ <input type="checkbox"/> Thông số c. Đất <input type="checkbox"/> Thông số d. Chất thải rắn <input type="checkbox"/> Thông số đ. Đa dạng sinh học <input type="checkbox"/> Thông số (Thông tin chi tiết về phương pháp thử, giới hạn phát hiện, độ không đảm bảo đo của các Thông số được chứng nhận tại Biểu kèm theo Giấy chứng nhận này) Hà Nội, ngày tháng năm BỘ TRƯỞNG	